

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt dự án Cải tạo, nâng cấp công thôn Nà Lang, xã Phượng Tiến

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHƯỢNG TIẾN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10/12/2025;

Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 207/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công và bảo trì công trình xây dựng; số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 32/2026/TT-BXD ngày 22/6/2026 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 và Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016; số 36/2026/TT-BXD ngày 26/06/2026 của Bộ xây dựng về xác định và Quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 37/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định mức dự toán và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật; số 38/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 về việc ban hành định mức xây dựng; số 40/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ xây dựng hướng dẫn xác định chi phí bảo trì công trình xây dựng; số 41/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 về việc quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 17/7/2025 của Hội đồng nhân dân xã Phượng Tiến về việc phân bổ nguồn sự nghiệp kinh tế năm 2026 thực hiện cải tạo, nâng cấp một số công trình xây dựng cơ bản;

Căn cứ Quyết định số 480/QĐ-UBND ngày 22/7/2026 của UBND xã Phượng Tiến về việc phân bổ nguồn sự nghiệp kinh tế năm 2026 thực hiện cải tạo, nâng cấp một số công trình xây dựng cơ bản;

Căn cứ công văn số 1336/UBND-KT, ngày 27/7/2026 của UBND xã Phượng Tiến về việc giao nhiệm vụ Chủ đầu tư các dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn xã;

Căn cứ Quyết định số 128/QĐ-DVTH, ngày 10/8/2026 của Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã Phượng Tiến về việc Phê duyệt nhiệm vụ khảo sát, thiết kế và lập dự toán chi phí khảo sát, thiết kế xây dựng dự án Cải tạo, nâng cấp công thôn Nà Lang, xã Phượng Tiến;

Căn cứ Quyết định số 136/QĐ-DVTH, ngày 12/8/2026 của Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã Phụng Tiến về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu lần 1 thuộc dự án Cải tạo, nâng cấp công thôn Nà Lang, xã Phụng Tiến;

Căn cứ Quyết định số 144/QĐ-DVTH, ngày 20/8/2026 của Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã Phụng Tiến về việc Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu tư vấn thẩm tra thiết kế và dự toán xây dựng công trình Cải tạo, nâng cấp công thôn Nà Lang, xã Phụng Tiến;

Căn cứ Quyết định số 143/QĐ-DVTH, ngày 20/8/2026 của Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã Phụng Tiến về việc Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu tư vấn khảo sát lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Cải tạo, nâng cấp công thôn Nà Lang, xã Phụng Tiến;

Theo đề nghị của Trung tâm dịch vụ tổng hợp tại tờ trình số 59/TTr - DVTH ngày 17/9/2026; Phòng Kinh tế tại Báo cáo kết quả thẩm định số 70/BC-TĐKT ngày 17/9/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án Cải tạo, nâng cấp công thôn Nà Lang, xã Phụng Tiến với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Cải tạo, nâng cấp công thôn Nà Lang, xã Phụng Tiến.
2. Nhóm dự án; loại, cấp công trình chính của dự án
 - Nhóm dự án: Dự án nhóm C.
 - Loại, cấp công trình: Công trình giao thông, cấp IV.
3. Mã định danh (nếu có)
4. Địa điểm xây dựng: Xã Phụng Tiến, tỉnh Thái Nguyên
5. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND xã Phụng Tiến
6. Chủ đầu tư: Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã Phụng Tiến
7. Nhà thầu tư vấn khảo sát, lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật: Công ty TNHH kinh doanh và xây dựng Thanh Lâm.
8. Mục tiêu của dự án
 - Hoàn chỉnh hệ thống đường giao thông liên xóm của xã Phụng Tiến.
 - Phát triển đời sống kinh tế, góp phần xóa đói giảm nghèo của đồng bào các dân tộc thuộc địa bàn xã Phụng Tiến.
 - Củng cố và tăng cường an ninh quốc phòng trong khu vực.
 - Giảm thiểu ô nhiễm môi trường.

- Giảm thiểu tai nạn giao thông.

9. Quy mô đầu tư xây dựng

* Quy mô thiết kế:

Cải tạo, nâng cấp công thôn Nà Lang, xã Phụng Tiến. Gồm 03 vị trí công bị hỏng không đảm bảo lưu lượng thoát nước lưu vực.

* Các chỉ tiêu kỹ thuật chủ yếu.

- Thiết kế theo tiêu chuẩn đường GTNT (theo TCVN 10380: 2014)
- Loại cấp công trình: Công trình giao thông - cấp IV.
- Cấp hạng đường: Đường GTNT - Cấp B (theo TCVN 10380 : 2014).

* Nội dung thiết kế:

- Thiết kế bình đồ: Bình đồ tuyến được thiết kế cơ bản bám theo đường hiện có, chỉ nắn chỉnh cục bộ tại một số đỉnh đường cong để đảm bảo tiêu chuẩn thiết kế và thực tế GPMB của địa phương.

- Thiết kế trắc dọc: Trắc dọc được thiết kế theo phương pháp kẻ bao cơ bản bám theo đường cũ hiện tại nhằm giảm thiểu tối đa khối lượng đào đắp, không ảnh hưởng đến đất và tài sản của nhân dân.

- Thiết kế trắc ngang: Trắc ngang thiết kế theo mặt đường cũ. Sau khi thi công công hoàn trả lại đúng theo hiện trạng ban đầu.

- Kết cấu mặt đường gồm các lớp như sau:

- + Lớp BTXM M250# đá 2x4 dày 18cm;
- + Lớp nilon chống mất nước xi măng;
- + Lớp móng gia cố bằng lớp CPĐD dày 12cm;
- + Kết cấu mặt đường cũ hoặc đất nền đầm chặt K95.

- Tại vị trí công số 1 thiết kế công ngang $L_0=200\text{cm}$ thiết kế kè bên phải tuyến và kè dọc theo ta luy suối giữ bờ suối tránh sạt lở lấp dòng chảy. Thiết kế kè dọc theo đường, tránh xói lở gây ảnh hưởng kết cấu nền mặt đường. Lớp đệm móng kè CPĐD, Móng kè, thân kè bằng BTXM M200#.

- Tại vị trí công số 2 thiết kế công ngang $L_0=200\text{cm}$ thiết kế kè gia cố dọc theo ta luy suối giữ bờ suối tránh sạt lở lấp dòng chảy.

- * Tại vị trí công số 3 thiết kế công ngang $L_0=100$.

- Tại vị trí đầu kè và cuối kè thiết kế khoá kè bằng BTXM M200#.

- Tăng cường các biện pháp đảm bảo an toàn giao thông; Thiết kế gờ chắn bánh xe trên đỉnh mái ta luy đảm bảo an toàn giao thông bằng BTXM sơn phản quang KT(100x30x40)cm.

- Hoàn thiện hệ thống thoát nước ngang bằng cống BTCT theo tiêu chuẩn hiện hành. Lớp đệm móng cống bằng CPDD. Móng cống, tường đầu tường cánh thân cống, hố thu bằng BTXM M200#. Mũ mố cống bằng BTCT M200#. Tấm bản BTCT M250#. Lớp phủ mặt cống BTXM M300#.

- Thoát nước dọc: rãnh dọc đào trần KT (0.3 x 0.4 x 0.3)m.

- Hệ thống ATGT: Thiết kế theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41: 2024/BGTVT.

10. Danh mục quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng:

- Tiêu chuẩn thiết kế đường giao thông nông thôn TCVN 10380: 2014;
- Tiêu chuẩn thiết kế đường ô tô: TCVN 4054-2005;
- Tiêu chuẩn thiết kế áo đường cứng: 22TCN 223-95;
- TCCS39:2022/TCĐBVN - Thiết kế mặt đường bê tông xi măng thông thường có khe nối trong xây dựng công trình giao thông.
- TCCS40:2022/TCĐBVN - Thi công và nghiệm thu mặt đường bê tông xi măng trong xây dựng công trình giao thông.
- Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 8859: 2011 về lớp móng cấp phối đá dăm trong kết cấu áo đường ô tô - Vật liệu, thi công và nghiệm thu;
- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 5574: 2018 về Thiết kế kết cấu bê tông và bê tông cốt thép;
- Quy chuẩn Quốc gia về báo hiệu đường bộ: QCVN41: 2024;
- Quy phạm thiết kế cầu cống theo trạng thái giới hạn 22 TCN18 -79.
- Các thiết kế định hình: 86-06X, 69-34X, 533-11-01, 533-11-02, kết cấu công trình CT- 500-01, CT-500-02...

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 11823-2017: Thiết kế cầu đường bộ

- Tiêu chuẩn TCVN 9152:2012 Quy trình thiết kế tường chắn

- TCVN 4447:2012 về: Công tác đất – Thi công và nghiệm thu

- Một số tiêu chuẩn, quy chuẩn chuyên ngành có liên quan khác.

11. Tổng mức đầu tư xây dựng dự án; giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng: **749.723.220** đồng (*Bằng chữ: Bảy trăm bốn mươi chín triệu, bảy trăm hai mươi ba nghìn, hai trăm hai mươi đồng*), trong đó:

- Chi phí xây dựng: 645.058.015 đồng
- Chi phí quản lý dự án: 19.313.420 đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 64.796.941 đồng
- Chi phí khác: 5.854.388 đồng
- Chi phí dự phòng: 14.700.456 đồng

12. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2026.

13. Nguồn vốn đầu tư: Nguồn sự nghiệp kinh tế năm 2026 và các nguồn vốn hợp pháp khác.

14. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư tổ chức quản lý dự án thông qua thuê tư vấn quản lý dự án.

Điều 2. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp căn cứ Luật xây dựng và các văn bản hướng dẫn hiện hành của Nhà nước để tổ chức thực hiện theo quy định.

Điều 3. Chánh văn phòng HĐND&UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế; Giám đốc Trung tâm Dịch vụ tổng hợp và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Trung tâm Dịch vụ tổng hợp;
- Lưu: VT, KT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Mạnh Hùng